

SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN BÌNH DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 146/QĐ-BVBD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh E-HSMT gói thầu
Cung cấp Vật tư y tế Gói 12 năm 2025 (gồm 04 phần (lô), 34 mặt hàng)
thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Mua sắm Vật tư y tế Gói 12 năm 2025
thuộc dự toán mua sắm: Mua sắm Vật tư y tế Gói 12 năm 2025

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN BÌNH DÂN

- Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;
- Căn cứ Luật sửa đổi số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;
- Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công
- Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài Chính về việc Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;
- Căn cứ Quyết định số 1468/QĐ-BVBD ngày 26/08/2025 của Bệnh viện Bình Dân về việc phê duyệt dự toán mua sắm: Mua sắm Vật tư y tế Gói 12 năm 2025;
- Căn cứ Quyết định số 1531/QĐ-BVBD ngày 27/08/2025 của Bệnh viện Bình Dân về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm Vật tư y tế Gói 12 năm 2025;

- Căn cứ Quyết định số 1652/QĐ-BVBD ngày 25/09/2025 của Giám đốc Bệnh viện Bình Dân Về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu Cung cấp Vật tư y tế Gói 12 năm 2025 (gồm 04 phần (lô), 34 mặt hàng) thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Mua sắm Vật tư y tế Gói 12 năm 2025 thuộc dự toán mua sắm: Mua sắm Vật tư y tế Gói 12 năm 2025;

- Căn cứ Tờ trình của Tổ chuyên gia ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh E-HSMT gói thầu Cung cấp Vật tư y tế Gói 12 năm 2025 (gồm 04 phần (lô), 34 mặt hàng) thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Mua sắm Vật tư y tế Gói 12 năm 2025 thuộc dự toán mua sắm: Mua sắm Vật tư y tế Gói 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh E-HSMT gói thầu Cung cấp Vật tư y tế Gói 12 năm 2025 (gồm 04 phần (lô), 34 mặt hàng) thuộc dự toán mua sắm: Mua sắm Vật tư y tế Gói 12 năm 2025 gồm:

- Điều chỉnh “Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa của Mã phần (lô) PP2500409107: “Phần (lô) 1: Dụng cụ phẫu thuật nội soi chuyên khoa Ngoại tổng quát và Ngoại niệu (Yêu cầu tham gia trọn phần (lô))” và Mã phần (lô) PP2500409109: “Phần (lô) 3: Ống soi mềm niệu quản - bể thận sử dụng 01 lần (Loại 1)” tại Mẫu số 01B – Phạm vi cung cấp hàng hóa thuộc Chương IV: BIỂU MẪU MỜI THẦU từ “EU/G7” thành “Châu Âu/G7”.

- Điều chỉnh Phần b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể thuộc Chương V- Yêu cầu về kỹ thuật từ “EU/G7” thành “Châu Âu/G7”.

Nội dung sửa đổi được cập nhật trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, các nội dung còn lại không thay đổi. (Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Giao Tổ chuyên gia, Tổ thẩm chịu trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo của quy trình đấu thầu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định, Phòng Vật tư - Thiết bị y tế, Phòng Tài chính kế toán và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 2, 3;
- Lưu VT, P.VT-TBYT.



Trần Vĩnh Hưng

PHỤ LỤC

(Đính kèm Quyết định Số 1749/QĐ-BVBD Ngày 06 tháng 10 năm 2025)

1. Mẫu số 01B – Phạm vi cung cấp hàng hóa thuộc Chương IV: BIỂU MẪU MỜI THẦU

STT	Mã phần lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa(1)	Mã hàng hóa	Phân nhóm	Đơn vị tính	Khối lượng	Mô tả hàng hóa(2)	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)(3)	Địa điểm dự án	Tiến độ cung cấp hàng hóa
1	PP2 500 409 107	Phần (lô) 01: Dụng cụ phẫu thuật nội soi chuyên khoa Ngoại tổng quát và Ngoại niệu (Yêu cầu tham gia trọn phần (lô))						Theo quy định tại Chương V của E-HSM T		Bệnh viện Bình Dân - 371 Điện Biên Phủ, Phường Bàn Cờ, TP.Hồ Chí Minh	2 ngày
1.1			Cầu nối ống soi quang học với 1 kênh dụng cụ có khóa			Cái	10		Châu Âu/G7		

STT	Mã phần lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa(1)	Mã hàng hóa	Phân nhóm	Đơn vị tính	Khối lượng	Mô tả hàng hóa(2)	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)(3)	Địa điểm dự án	Tiến độ cung cấp hàng hóa
1.2			Công dụng cụ 2 kênh đối xứng.			Cái	22		Châu Âu/G7		
1.3			Dây cáp quang học.			Dây	36		Châu Âu/G7		
1.4			Dụng cụ dẫn đường (để đưa Sonde lên niệu quản) với 2 kênh dụng cụ có khóa			Cái	3		Châu Âu/G7		
1.5			Bộ Kẹp phẫu tích lấy bệnh phẩm.			Bộ	10		Châu Âu/G7		
1.6			Kẹp giữ kim KOH.			Cái	10		Châu Âu/G7		

STT	Mã phần lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa(1)	Mã hàng hóa	Phân nhóm	Đơn vị tính	Khối lượng	Mô tả hàng hóa(2)	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)(3)	Địa điểm dự án	Tiến độ cung cấp hàng hóa
1.7			Kẹp sinh thiết bàng quang.			Cái	4		Châu Âu/G7		
1.8			Kéo phẫu tích trong nội soi niệu quản, hàm mở 01 bên, cỡ 5.0 Fr, dài 60 cm			Cái	2		Châu Âu/G7		
1.9			Ruột kéo phẫu tích cong, hàm mở 2 bên.			Cái	40		Châu Âu/G7		
1.10			Ruột kéo phẫu tích thẳng.			Cái	40		Châu Âu/G7		

STT	Mã phân lô	Tên phân lô	Danh mục hàng hóa(1)	Mã hàng hóa	Phân nhóm	Đơn vị tính	Khối lượng	Mô tả hàng hóa(2)	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)(3)	Địa điểm dự án	Tiến độ cung cấp hàng hóa
1.11			Ruột kẹp phẫu tích ruột, không sang chấn, hàm mở một bên.			Cái	10		Châu Âu/G7		
1.12			Ruột kẹp phẫu tích ruột, hàm mở hai bên			Cái	10		Châu Âu/G7		
1.13			Nắp chặn nước cho công dụng cụ.			Cái	650		Châu Âu/G7		
1.14			Nòng trong cách điện với đầu Ceramic			Cái	2		Châu Âu/G7		
1.15			Ống soi mềm bàng quang niệu đạo			Cái	10		Châu Âu/G7		

STT	Mã phần lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa(1)	Mã hàng hóa	Phân nhóm	Đơn vị tính	Khối lượng	Mô tả hàng hóa(2)	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)(3)	Địa điểm dự án	Tiến độ cung cấp hàng hóa
1.16			Ống soi mềm đường mật.			Cái	6		Châu Âu/G7		
1.17			Ống soi quang học 70 độ dùng cho niệu.			Cái	5		Châu Âu/G7		
1.18			Ống soi quang học soi nghiêng 30 độ dùng cho niệu.			Cái	2		Châu Âu/G7		
1.19			Ống soi quang học soi nghiêng 30 độ dùng cho ổ bụng.			Cái	5		Châu Âu/G7		
1.20			Ống bơm hút (dịch và mô), dung tích 150ml.			Cái	4		Châu Âu/G7		

TIỆN
ÂM

★

STT	Mã phần lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa(1)	Mã hàng hóa	Phân nhóm	Đơn vị tính	Khối lượng	Mô tả hàng hóa(2)	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)(3)	Địa điểm dự án	Tiến độ cung cấp hàng hóa
1.21			Ống soi niệu quản – bê thận (Loại 1)			Cái	10		Châu Âu/G 7		
1.22			Ống kính quang học 0 độ, 5mm			Cái	1		Châu Âu/G 7		
1.23			Ống vỏ ngoài cách điện, cỡ 10mm, dài 36cm			Cái	22		Châu Âu/G 7		
1.24			Ống bơm hút dịch.			Cái	10		Châu Âu/G 7		
1.25			Tay cầm nhựa có khóa, có đầu nối với dây đốt điện đơn cực.			Cái	200		Châu Âu/G 7		

STT	Mã phần lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa(1)	Mã hàng hóa	Phân nhóm	Đơn vị tính	Khối lượng	Mô tả hàng hóa(2)	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)(3)	Địa điểm dự án	Tiến độ cung cấp hàng hóa
1.26			Tay cắt nội soi dùng với điện cực 01 chân (loại tay cắt ngược).			Cái	2		Châu Âu/G7		
1.27			Tay cắt nội soi dùng với điện cực 01 chân.			Cái	2		Châu Âu/G7		
1.28			Van giảm khẩu kính từ 11/5 mm.			Cái	30		Châu Âu/G7		
1.29			Van trocar đa năng cỡ 6mm.			Cái	30		Châu Âu/G7		



STT	Mã phần lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa(1)	Mã hàng hóa	Phân nhóm	Đơn vị tính	Khối lượng	Mô tả hàng hóa(2)	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)(3)	Địa điểm dự án	Tiền độ cung cấp hàng hóa
2	PP2 500 409 109	Phần (lô) 3: Ống soi mềm niệu quản - bể thận sử dụng 01 lần (Loại 1)						Theo quy định tại Chương V của E-HSM T		Bệnh viện Bình Dân - 371 Điện Biên Phủ, Phường Bàn Cờ, TP.Hồ Chí Minh	2 ngày
			Ống soi mềm niệu quản - bể thận sử dụng 01 lần (Loại 1)			Cái	360		Châu Âu/G 7		

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể - Chương V- Yêu cầu về kỹ thuật

STT	Mã phân lô	Tên phân lô	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
1	PP250 04091 07	Phần (lô) 1: Dụng cụ phẫu thuật nội soi chuyên khoa Ngoại tổng quát và Ngoại niệu (Yêu cầu tham gia trọn phần (lô))					
1.1			Cầu nối ống soi quang học với 1 kênh dụng cụ có khóa	Cầu nối ống soi quang học với 1 kênh dụng cụ có khóa.	Châu Âu/G7	Cái	10
1.2			Cổng dụng cụ 2 kênh đối xứng.	Cổng dụng cụ 2 kênh đối xứng, với hệ thống chặn nước và khoá lắp nhanh	Châu Âu/G7	Cái	22
1.3			Dây cáp quang học.	Dây cáp quang học, đường kính 4,8mm, chiều dài 250cm, với đầu nối thẳng.	Châu Âu/G7	Dây	36

A

STT	Mã phân lô	Tên phân lô	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
1.4			Dụng cụ dẫn đường (để đưa Sonde lên niệu quản) với 2 kênh dụng cụ có khóa	Dụng cụ dẫn đường với 2 kênh dụng cụ có khóa, kèm theo thanh nối	Châu Âu/G7	Cái	3
1.5			Bộ Kẹp phẫu tích lấy bệnh phẩm.	Bộ Kẹp phẫu tích (lấy bệnh phẩm), cỡ 10 mm, dài 36 cm, 2 x 3 răng, hàm mở 01 bên, gồm: - Tay cầm kim loại có khóa - Ống vỏ ngoài cách điện - Ruột kẹp phẫu tích	Châu Âu/G7	Bộ	10
1.6			Kẹp giữ kim KOH.	Kẹp giữ kim KOH, cỡ 5mm, chiều dài 33cm: - Tay cầm thẳng, có khóa kiểu bấm đòn bẩy - Hàm kẹp kim cong phải	Châu Âu/G7	Cái	10
1.7			Kẹp sinh thiết bàng quang.	Kẹp sinh thiết bàng quang, loại mềm, hàm mở 02 bên, cỡ 9 Fr, dài 40 cm.	Châu Âu/G7	Cái	4
1.8			Kéo phẫu tích trong nội soi niệu quản, hàm mở 01 bên, cỡ 5.0 Fr, dài 60 cm	Kéo phẫu tích trong nội soi niệu quản, hàm mở 01 bên, cỡ 5.0 Fr, dài 60 cm. Sử dụng tương thích với ống soi niệu quản bề thận đang sử dụng tại Bệnh viện.	Châu Âu/G7	Cái	2

STT	Mã phần lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
1.9			Ruột kéo phẫu tích cong, hàm mở 2 bên.	Ruột kéo phẫu tích cong, hàm mở 2 bên, chiều dài hàm 20 mm, cỡ 5 mm, chiều dài 36 cm.	Châu Âu/G7	Cái	40
1.10			Ruột kéo phẫu tích thẳng.	Ruột kéo phẫu tích thẳng, lưỡi có rãnh ngang, hàm mở 01 bên, cỡ 5mm, chiều dài 36 cm.	Châu Âu/G7	Cái	40
1.11			Ruột kẹp phẫu tích ruột, không sang chân, hàm mở một bên.	Ruột kẹp phẫu tích (loại clamp ruột), hàm phẳng rãnh ngang không sang chân, hàm mở một bên, hàm có cửa sổ, chiều dài hàm 26 mm, cỡ 5mm, chiều dài 36cm.	Châu Âu/G7	Cái	10
1.12			Ruột kẹp phẫu tích ruột, hàm mở hai bên	Ruột kẹp phẫu tích ruột (loại clamp ruột), hàm mở hai bên, hàm cửa sổ, chiều dài hàm 37 mm, cỡ 5 mm, dài 36 cm.	Châu Âu/G7	Cái	10
1.13			Nắp chặn nước cho công dụng cụ.	Nắp chặn nước cho công dụng cụ	Châu Âu/G7	Cái	650
1.14			Nòng trong cách điện với đầu Ceramic	Nòng trong có lớp cách điện bằng ceramic, sử dụng tương thích với vỏ bọc bên ngoài đang sử dụng tại Bệnh viện.	Châu Âu/G7	Cái	2
1.15			Ống soi mềm bàng quang niệu đạo	Ống soi mềm bàng quang niệu đạo: - Hướng soi: 0 độ	Châu Âu/G7	Cái	10



STT	Mã phần lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
				<ul style="list-style-type: none"> - Góc soi: 110 độ - Chiều dài làm việc: 37cm - Kênh dụng cụ: 7 Fr - Đường kính thân ống soi: 15.5Fr - Hoạt động đầu xa : 02 hướng • Lên: 210 độ • Xuống: 140 độ - Yêu cầu khác: Thời gian bảo hành \geq 12 tháng" 			
1.16			Ống soi mềm đường mật.	<p>Ống soi mềm đường mật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng soi: 0 độ. - Góc soi: 110 độ. - Chiều dài làm việc: 36cm. - Kênh dụng cụ: 6.5 Fr. - Đường kính đầu xa ống soi: 15.5 Fr. - Hoạt động đầu xa: 02 hướng. • Lên: 180 độ. • Xuống: 100 độ. - Yêu cầu khác: Thời gian bảo hành \geq 12 tháng 	Châu Âu/G7	Cái	6

STT	Mã phân lô	Tên phân lô	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
1.17			Ống soi quang học 70 độ dùng cho niệu.	<p>Ống soi quang học 70 độ dùng trong phẫu thuật nội soi niệu khoa,</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc soi nghiêng 70 độ - Thị trường mở rộng - Đường kính 4mm, chiều dài 30cm. - Dây quang học truyền ánh sáng được gắn bên trong ống. - Bên trong ống soi gồm các thanh lăng kính xếp nối đuôi, có khoảng không giữa các lăng kính, cùng nằm trên một trục thẳng. - Đặc biệt độ sáng hình ảnh tăng lên 2.5 lần. Giảm tối đa nguy cơ bỏng mô. - Hấp khử trùng được - Yêu cầu khác: Thời gian bảo hành \geq 12 tháng 	Châu Âu/G7	Cái	5
1.18			Ống soi quang học soi nghiêng 30 độ dùng cho niệu.	<ul style="list-style-type: none"> - Ống soi quang học góc soi nghiêng 30 độ, đường kính 4mm, chiều dài 30cm - Dây quang học truyền ánh sáng được gắn bên trong ống - Thị trường mở rộng - Được tạo ra từ các thanh lăng kính sắp xếp cách 	Châu Âu/G7	Cái	2

STT	Mã phân lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
				<p>khoảng và nằm trên một trục thẳng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cường độ ánh sáng phân đều cho toàn bộ phẫu trường (từ trung tâm đến ngoại vi, giảm tối đa nguy cơ bỏng mô, tăng độ phân giải chi tiết hình ảnh) - Có thể hấp khử trùng được - Đặc biệt làm tăng độ sáng và rõ nét của tổ chức mô lên 2,5 lần. Do đó không gây bỏng các tổ chức vì chỉ cần cường độ ánh sáng rất thấp cũng có thể xem rõ được tổ chức mô. - Yêu cầu khác: Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng 			
1.19			Ống soi quang học soi nghiêng 30 độ dùng cho ổ bụng.	<p>Ống soi quang học soi nghiêng 30 độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường kính 10mm, chiều dài 31cm. - Góc soi nghiêng 30 độ. - Thị trường mở rộng. - Dây quang học truyền ánh sáng được gắn bên trong ống. - Cường độ ánh sáng phân đều cho toàn bộ phẫu trường (từ trung tâm đến 	Châu Âu/G7	Cái	5

STT	Mã phân lô	Tên phân lô	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
				ngoại vị). - Hấp khử trùng được. - Đặc biệt làm tăng độ sáng và rõ nét của tổ chức mô lên 2,5 lần. - Yêu cầu khác: Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng			
1.20			Ống bơm hút (dịch và mô), dung tích 150ml.	Ống bơm hút dịch mô, dung tích ≥ 150 ml.	Châu Âu/G7	Cái	4
1.21			Ống soi niệu quản – bể thận (Loại 1)	Ống soi niệu quản – bể thận - Đường kính đầu xa 8 Fr - Đường kính ngoài ống soi tăng dần 9.5 Fr – 12 Fr - Đường kính kênh trung tâm: 6.0 Fr, dùng với các dụng cụ có đường kính 5.0 Fr - Góc soi: 6 độ - Chiều dài: 43 cm - Yêu cầu khác: Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng	Châu Âu/G7	Cái	10



STT	Mã phân lô	Tên phân lô	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
1.22			Ống kính quang học 0 độ, 5mm	<p>Ống kính soi HOPKINS, hướng nhìn 0 độ, đường kính 5 mm, chiều dài làm việc 29 cm, có thể tiệt trùng được ở nhiệt độ cao bằng hơi nước, sử dụng thấu kính hình gậy, thị kính có bọc sa-phia chống xước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ánh sáng phân bố đều: không có sự giảm sáng từ trung tâm đến ngoại vi - Ống soi có hiệu suất truyền dẫn sáng tốt ở cùng mức độ sáng làm giảm thiểu nguy cơ gây bỏng mô - Tăng độ phân giải chi tiết hình ảnh - Độ tương phản cao - Lớp mạ quang học chất lượng cao - Mã hóa dây dẫn sáng trên đầu ống soi cho phép dễ dàng nhận diện dây dẫn sáng phù hợp với kích thước ống soi - Yêu cầu khác: Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng 	Châu Âu/G7	Cái	1
1.23			Ống vỏ ngoài cách điện, cỡ 10mm, dài 36cm	Ống vỏ ngoài cách điện, có đầu nối khoá LUER để vệ sinh, cỡ 10mm, dài 36cm.	Châu Âu/G7	Cái	22

STT	Mã phần lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
1.24			Ống bơm hút dịch.	Ống bơm hút dịch: - Đầu xa có nhiều lỗ bên. - Có khoá nước hai chiều. - Cỡ 5mm, dài 36cm.	Châu Âu/G7	Cái	10
1.25			Tay cầm nhựa có khóa, có đầu nối với dây đốt điện đơn cực.	Tay cầm nhựa có khóa, có đầu nối với dây đốt điện đơn cực (dùng với ống vỏ ngoài cách điện cỡ 5mm)	Châu Âu/G7	Cái	200
1.26			Tay cắt nội soi dùng với điện cực 01 chân (loại tay cắt ngược).	Tay cắt ngược dùng với điện cực 01 chân. Trong trạng thái nghỉ: điện cực nằm bên trong ống vỏ ngoài.	Châu Âu/G7	Cái	2
1.27			Tay cắt nội soi dùng với điện cực 01 chân.	Tay cắt nội soi dùng điện cực 01 chân. Trong trạng thái nghỉ: điện cực nằm ngoài ống vỏ ngoài.	Châu Âu/G7	Cái	2
1.28			Van giảm khẩu kính từ 11/5 mm.	Van giảm khẩu kính từ 11/5 mm.	Châu Âu/G7	Cái	30
1.29			Van trocar đa năng cỡ 6mm.	Van trocar đa năng cỡ 6 mm (Dùng với trocar kim loại trơn cỡ 5mm, đường kính	Châu Âu/G7	Cái	30

STT	Mã phần lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
				ngoài 6mm)			
3	PP250 04091 09	Phần (lô) 3: Ống soi mềm niệu quản - bề thận sử dụng 01 lần (Loại 1)					
3.1			Ống soi mềm niệu quản - bề thận sử dụng 01 lần (Loại 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng nhìn: 0 độ - Phạm vi quan sát: 85 độ trong không khí. - Cảm biến hình ảnh kỹ thuật số đặt ở đầu ống có khoảng cách làm việc từ 2mm đến 50mm mang lại trường quan sát sâu. - Độ rộng ống đưa vào: 7.7Fr (2,57mm). - Độ rộng tối đa (đường kính trục tổng thể): 9.5Fr (3,23mm). - Đầu ống linh hoạt thực hiện được 270 độ ở cả hai hướng. - Chiều dài làm việc: 68cm - Đường kính kênh làm việc: 3.6Fr (1,15mm); - Chiều dài kênh luồn: 82cm (32.3in). - Bán kính cong tối thiểu: 8mm. - Mức độ bảo vệ chống xâm nhập chất lỏng: IPX2. - Nguồn sáng tích hợp vào 	Châu Âu/G7	Cái	360

STT	Mã phần lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
				<p>tay cầm nhẹ, dễ sử dụng, không cần cân bằng trắng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu camera tích hợp vào đầu dây dẫn. - Xoay 360 độ bằng tay cầm điều khiển. - Tiêu chuẩn: ISO 13485, FDA và CE. 			



★

